nhằm thúc đẩy áp dụng rộng rãi các thành tựu KHCN, góp phần đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hoá và hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn hiện đại.

Nội dung của Dự án bao gồm:

• Đánh giá và xác định nhu cầu thông tin KHCN của khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa trong giai đoạn CNH HĐH.

• Thiết lập mạng lưới trao đổi thông tin về các thành tựu và tiến bộ KHCN đã và có thể ứng dụng vào nông thôn;

• Tích hợp các nguồn lực thông tin quốc gia, tạo môi trường và điều kiện thuận tiện để chuyển dịch một phần của nguồn lực thông tin KHCN thích hợp vào địa bàn nông thôn một cách có tổ chức;

. Kết hợp chặt chẽ với công tác khuyến nông, khuyến lâm và khuyến ngư để tăng cường hiệu quả công tác thông tin KHCN phục vụ thiết thực cho nhân dân các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa của đất nước.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA TP HÀ NỘI ĐẾN NĂM 2020

PGS,PTS Nguyễn Đức Khiển[*]

Hà Nội là thủ đô của cả nước, nơi tập trung hầu hết các cơ quan thông tin khoa học và công nghệ lớn, đông đảo các cơ quan khoa học và công nghệ, các trường đại học và cao đẳng, Hà Nội có thế mạnh hiếm có trong lĩnh vực thông tin khoa học công nghệ.

Song đây cũng là một nguyên nhân gián tiếp làm cho công tác thông tin khoa học công nghệ của Hà Nội không phát triển được.

Nguyên nhân trực tiếp là nội lực của thành phố về mặt này còn quá yếu.

Hoạt động thiếu sự liên kết và phối hợp chặt chẽ với các phòng ban cũng như các cơ quan thông tin khoa học công nghệ khác

Không thu thập, kiểm soát được hết thông tin

Năng lực phục vụ thông tin còn hạn chế.

1. Mục tiêu phát triển thông tin khoa học công nghệ đến năm 2020:

Tăng cường công tác thông tin khoa học và công nghệ của Thủ đô nhằm đáp ứng một cách hiệu quả các nhu cầu thông tin của công cuộc công nghiệp hóa,

[*]Giám đốc Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường Hà Nội

hiện đại hóa thành phố Hà Nội, góp phần đưa thủ đô Hà Nội thành trung tâm chính trị, kinh tế, khoa học và công nghệ và văn hóa của cả nước, sánh vai với các thành phố, thủ đô khác trong khu vực và thế giới.

a- Mục tiêu xây dựng cơ sở hạ tầng

b- Mục tiêu tổ chức quản lý lưu trữ, phát hành và khai thác thông tin

c- Mục tiêu nâng cao nhận thức về thông tin khoa học và công nghệ

d- Mục tiêu dịch vụ thông tin

2. Biện pháp phát triển công tác thông tin khoa học và công nghệ

a- Biện pháp phát triển cơ sở hạ tầng thông tin khoa học và công nghệ tương xứng với đòi hỏi của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Dựa trên cơ sở thực tế quá trình thông tin KH&CN thủ công hiện nay của Sở KHCNMT Hà Nội, nhằm phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thông tin khoa học công nghệ.

Phân tích qui trình trao đổi thông tin trên mạng máy tính tiến hành:

- Xây dựng một trung tâm thông tin khoa học công nghệ: Hình thành và phát triển mạng máy tính nối với các phòng ban trong Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường, đồng thời nối mạng diện rộng với các cơ quan hữu quan ngoài Sở như: UBND thành phố, Trung tâm Thông tin Tư liệu KHCN Quốc gia của Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường và các viện, trường, nối mạng INTERNET để trao đổi thông tin quốc tế tạo nên một mạng lưới trao đổi thông tin khoa học công nghệ để phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa thủ đô.

- Đào tạo và bổ sung nhân sự để có khả năng đảm nhiệm được nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng các hệ cơ sở dữ liệu khoa học công nghệ trọng điểm, để phục vụ các mục tiêu kinh tế xã hội của Thủ đô. Ví dụ như các CSDL về tiềm lực khoa học công nghệ, CSDL về quản lý các đề tài, chương trình nghiên cứu khoa học của Thủ đô và toàn quốc, các CSDL bản đồ (GIS) phục vụ cho thông tin khoa học công nghệ. CSDL về các nhà khoa học, CSDL về các tiềm năng hỗ trợ khác cho công tác thông tin khoa học công nghệ...

- Phát hành thường xuyên tạp chí "Thăng Long - Khoa học Công nghệ" để phổ biến các thành tựu khoa học công nghệ có thể ứng dụng vào nền kinh tế xã hội Thủ đô, và là diễn đàn trao đổi các tư tưởng khoa học.

- Lưu trữ các tài liệu khoa học công nghệ từ các nguồn cung cấp như: đề tài, đề án, tạp chí...

- Đảm bảo sự tương thích và phối hợp chặt chẽ trao đổi thông tin trên các phương tiện hiện đại giữa các cơ quan của thành phố, trong nước và quốc tế.

- Tăng cường cảnh báo công nghệ, quản lý và phát triển tốt mạng lưới thu thập,

xử lý thông tin về khoa học công nghệ cần thiết cho Thành phố. Đặc biệt ứng dụng công nghệ thông tin trong chiến lược phát triển thông tin khoa học công nghệ.

- Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền kiến thức khoa học công nghệ góp phần nâng cao dân trí của người dân Thủ đô.

- Làm cho quảng đại các doanh nghiệp và quần chúng Thủ đô hiểu rõ vai trò quan trọng của thông tin ngày nay là một lực lượng vật chất, là động lực tạo nên sự phát triển cao về kinh tế xã hội. Tạo ra phong trào tự giác ứng dụng và nghiên cứu khoa học công nghệ trong các doanh nghiệp cũng như các cơ quan và người dân.

- Tổ chức và dịch vụ thông tin theo yêu cầu. Người dùng tin vừa là khách hàng vừa là người đánh giá cuối cùng chiến lược và hiệu quả thông tin.

- Cần tiếp cận thường xuyên với khách hàng và trình độ khoa học công nghệ để đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ thông tin

- Tổ chức tuyên truyền, phát hành và chuyển giao công nghệ đến từng đối tượng có nhu cầu. Đặc biệt đối với vùng Ngoại Thành đang bị mất đất canh tác mà chưa có khả năng chuyển đổi ngành nghề.

b- Hợp tác rộng rãi với các đối tác trong nước và quốc tế trong lĩnh vực thông tin khoa học và công nghệ

- Tăng cường giao lưu quốc tế, khuyến khích trao đổi thông tin tư liệu để làm giàu vốn tư liệu

- Tạo điều kiện để các cơ quan thông tin có khả năng tham gia các tổ chức quốc tế về thông tin khoa học công nghệ

- Tăng cường trao đổi thông tin với các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn

3. Kiến nghị:

- Xây dựng chế độ tài chính ưu đãi cụ thể cho công tác thu thập, lưu trữ phát tin và chuyển giao thông tin công nghệ cũng như đối với các đơn vị, cá nhân dùng tin khoa học công nghệ ứng dụng và trong công tác hay sản xuất của mình;

- Xây dựng chính sách xã hội hoá công tác thông tin khoa học công nghệ

- Nhà nước xây dựng chính sách vĩ mô tài chính, tổ chức cụ thể để tăng cường đưa công tác thông tin khoa học công nghệ vào thực tế cuộc sống. Tăng cường trách nhiệm của người cấp tin và khuyến khích người dùng tin.

- Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường tăng cường chỉ đạo ngành dọc đối với công tác thông tin khoa học công nghệ để tạo sự thống nhất, đồng bộ trong trao đổi thông tin và định hướng phát triển KHCN.

- Thành phố đầu tư ổn định và thỏa đáng để xây dựng trung tâm thông tin đặc biệt là xây dựng ngân hàng dữ liệu về khoa học công nghệ và sử dụng hệ thống

mạng diện rộng, mạng INTERNET để trao đổi thông tin đến từng đơn vị, cá nhân được phép dùng tin.

- Thiết lập mối quan hệ hữu cơ giữa các cơ quan thông tin khoa học công nghệ và các doanh nghiệp nhằm đưa nhanh tiến bộ khoa học công nghệ vào cuộc sống. Có thể thử nghiệm hình thức tương tự như tổ chức khuyến nông trong nông nghiệp. Ở đây có thể khuyến khích dùng tin miễn phí và được hỗ trợ vốn đầu tư.

PHÁT TRIỂN THÔNG TIN KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ TẠI TP HỒ CHÍ MINH TRONG 15 - 20 NĂM TỚI

PTS Nguyễn Trọng [*], Trần Thị Thu Thủy [**]

Phần 1. Hiện trạng thông tin KH-CN tại thành phố Hồ Chí Minh

1.1. Hiện trạng về năng lực thông tin KH-CN:

Thông tin KH-CN bao gồm một số loại tư liệu chính: *Tư liệu sáng chế ; Tư liệu tiêu chuẩn ; Tư liệu nghiên cứu - triển khai; Tư liệu catalog*

Năng lực thông tin tại chỗ. Ở thành phố Hồ Chí Minh, các nguồn thông tin KHvàCN được tập trung chủ yếu tại một số khu vực:

+ Thư viện các trường đại học với khoảng 180.000 đầu sách, 500 tên tạp chí.

+ Thư viện Khoa học Tổng hợp với khoảng 200.000 đầu sách, 650 tên tạp chí.

+ Trung tâm thông tin

Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Khu vực 3 có một bộ phận nhỏ phục vụ các yêu cầu liên quan đến các loại tiêu chuẩn, chủ yếu phục vụ công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tiêu chuẩn. Tại đây có khoảng 100.000 tiêu chuẩn của Việt Nam và nước ngoài.

Nguồn thông tin KH và CN tại Trung tâm Thông tin KH và CN thành phố Hồ Chí Minh có cả 4 loại nêu trên.

Thông tin phục vụ R&D: có 580 đầu tạp chí: 10.000 đầu sách; 2.000 báo cáo các đề tài nghiên cứu nhà nước; 500 tổng quan tổng luận; 1.900 tài liệu nghiên cứu của Pháp về Đông Dương, 30 CD-ROM về các dự án, công trình nghiên cứu của nước ngoài.

Thông tin tiêu chuẩn: 13.000 thư mục tiêu chuẩn Việt Nam và 650.000 thư mục tiêu chuẩn nước ngoài.

---

[*] Giám đốc Trung tâm Thông tin KH&CN Tp. Hồ Chí Minh
[**] Phó Giám đốc Trung tâm Thông tin KH&CN Tp. Hồ Chí Minh